



DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.14.07S.2025.1722>

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO HỌC SINH CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ Ở PHƯỜNG SA ĐÉC, TỈNH ĐỒNG THÁP

Hồ Văn Thống¹ và Lê Trầm Phương Thanh^{2*}

¹*Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam*

²*Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam*

**Tác giả liên hệ, Email: ltptanh.c2vtssadec@dongthap.edu.vn*

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 19/12/2025; Ngày nhận chỉnh sửa: 06/01/2026; Ngày duyệt đăng: 13/01/2026

Tóm tắt

Hoạt động giáo dục kỹ năng sống giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành phẩm chất và năng lực cốt lõi cho học sinh trung học cơ sở theo định hướng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Nghiên cứu này tập trung khảo sát thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống tại bốn trường trung học cơ sở thuộc phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp, nhằm nhận diện mức độ thực hiện và những khó khăn trong quá trình quản lý. Phương pháp nghiên cứu sử dụng bảng hỏi kết hợp phỏng vấn sâu, triển khai trên 30 cán bộ quản lý và 80 giáo viên. Nội dung khảo sát tập trung vào bốn chức năng quản lý: lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo và kiểm tra - đánh giá. Kết quả cho thấy công tác quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống ở các trường trung học cơ sở mới đạt mức khá, chưa đồng bộ giữa các khâu. Kết quả nghiên cứu là cơ sở quan trọng để đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống tại các trường trung học cơ sở trên địa bàn phường Sa Đéc trong thời gian tới.

Từ khóa: *Giáo dục kỹ năng sống, quản lý hoạt động, phường Sa Đéc, trường trung học cơ sở.*

Trích dẫn: Hồ, V. T., & Lê Trầm, P. T. (2025). Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường trung học cơ sở ở phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 14(07S), 278-289. <https://doi.org/10.52714/dthu.14.07S.2025.1722>

Copyright © 2025 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

CURRENT MANAGEMENT OF LIFE SKILLS EDUCATION ACTIVITIES FOR SECONDARY SCHOOL STUDENTS IN SA DEC WARD, DONG THAP PROVINCE

Ho Van Thong¹ and Le Tram Phuong Thanh^{2*}

¹*Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

²*Postgraduate, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

**Corresponding author, Email: ltpthanh.c2vtssadec@dongthap.edu.vn*

Article history

Received: 19/12/2026; Received in revised form: 06/01/2026; Accepted: 13/01/2026

Abstract

Life skills education plays a crucial role in shaping the core qualities and competencies of lower secondary school students under the 2018 General Education Curriculum. This study aims to examine the current status of managing life skills education activities at four lower secondary schools in Sa Dec Ward, Dong Thap Province to identify the level of implementation and the challenges encountered in the management process. The study employed a mixed-methods approach, combining questionnaire surveys and in-depth interviews among 30 school administrators and 80 teachers. The investigation focused on four key management functions: planning, organizing implementation, directing, and monitoring–evaluation. The findings indicate that the management of life skills education activities in these schools has reached only a fairly adequate level and remains insufficiently coordinated across different management stages. The results provide an important empirical basis for proposing measures to improve the effectiveness of life skills education management in lower secondary schools in Sa Dec Ward in the coming period.

Keywords: *Educational activity management, lower secondary school, life skills education, Sa Dec Ward.*

1. Giới thiệu

Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, giáo dục phổ thông (GDPT) Việt Nam được định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học, trong đó nhấn mạnh các năng lực cốt lõi phục vụ học tập suốt đời và thích ứng với xã hội hiện đại (Ban Chấp hành Trung ương, 2013). Chương trình GDPT 2018 đã cụ thể hóa định hướng này, yêu cầu học sinh trung học cơ sở (THCS) hình thành các phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và năng lực đặc thù, trong đó giáo dục kỹ năng sống (GDKNS) là thành tố quan trọng, gắn với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và các hoạt động giáo dục khác trong nhà trường (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018).

Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT quy định quản lý hoạt động GDKNS và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa trong và ngoài nhà trường; gần đây tiếp tục hoàn thiện quy định bằng Thông tư số 04/2024/TT-BGDĐT và Công văn số 6759/BGDĐT-GDTH ngày 04/12/2023 về tăng cường quản lý hoạt động GDKNS và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2014).

Nhiều công trình quốc tế và trong nước đã làm rõ vai trò của GDKNS trong phát triển toàn diện học sinh. Tài liệu *"Partners in Life Skills Education"* của Tổ chức Y tế Thế giới nhấn mạnh kỹ năng sống là các kỹ năng tâm lý - xã hội giúp cá nhân ứng phó hiệu quả với những yêu cầu và thách thức của cuộc sống hằng ngày, bao gồm các nhóm kỹ năng ra quyết định, giải quyết vấn đề, tư duy sáng tạo, tư duy phê phán, giao tiếp, quan hệ liên nhân cách, tự nhận thức, đồng cảm, ứng phó với cảm xúc và stress (WHO, 1999).

Tổng quan các nghiên cứu trong nước cho thấy, quản lý hoạt động GDKNS đã được khảo sát ở nhiều cấp học, địa bàn khác nhau. Ở bậc THCS, các nghiên cứu của Cao (2023) tại quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ; Hồ và Trần (2025) tại huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu đều chỉ ra rằng, mặc dù nhà trường đã quan tâm đưa hoạt động GDKNS vào kế hoạch năm học, song việc cụ thể hóa mục tiêu, nội dung, hình thức tổ chức, phối hợp lực lượng giáo dục và kiểm tra, đánh giá còn thiếu đồng bộ, chưa tương xứng với vai trò của kỹ năng sống trong phát triển học sinh.

Một số nghiên cứu khác tập trung vào nội dung và hình thức tổ chức GDKNS cho học sinh THCS thông qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, nhấn mạnh yêu cầu gắn kết giữa nội dung kỹ năng sống với đặc điểm tâm - sinh lý lứa tuổi, với điều kiện kinh tế - xã hội địa phương và với định hướng của Chương trình GDPT 2018 (Lê & Hoàng, 2014; Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2023).

Thực tiễn triển khai tại các cơ sở GDPT cho thấy hoạt động GDKNS đã được quan tâm và lồng ghép dưới nhiều hình thức như: tích hợp trong môn học, hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt lớp - sinh hoạt dưới cờ, hoạt động ngoại khóa, phối hợp đoàn - đội, tư vấn tâm lý học đường và liên kết gia đình - nhà trường - xã hội. Tuy nhiên, công tác quản lý hoạt động GDKNS ở một số nơi vẫn còn bộc lộ những hạn chế nhất định: mục tiêu triển khai chưa thật sự cụ thể hóa theo nhu cầu học sinh; kế hoạch thiếu tính hệ thống và tính liên thông; nội dung và phương pháp tổ chức chưa đồng bộ; điều kiện đảm bảo (nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất, tài liệu hướng dẫn) còn chênh lệch; cơ chế phối hợp lực lượng giáo dục có lúc chưa chặt chẽ; công tác kiểm tra - đánh giá đôi khi chưa dựa trên tiêu chí rõ ràng và chưa phản hồi kịp thời để điều chỉnh hoạt động. Tuy nhiên, đến nay chưa có công trình nào khảo sát thực trạng quản lý hoạt động GDKNS cho học sinh các trường THCS ở phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp, nơi có điều kiện kinh tế - xã hội, văn hóa và truyền thống học tập đặc thù. Điều này đặt ra yêu cầu cần có nghiên cứu nhằm làm rõ thực trạng, chỉ ra những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân, làm cơ sở đề xuất các biện pháp quản lý phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh trên địa bàn.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi kết hợp phỏng vấn nhằm thu thập dữ liệu về thực trạng quản lý hoạt động GDKNS tại các trường THCS thuộc phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp. Bảng hỏi được thiết kế theo thang đo Likert 5 mức, tập trung khảo sát các nội dung quản lý gồm: lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo và kiểm tra - đánh giá hoạt động GDKNS.

Khảo sát được tiến hành với 30 cán bộ quản lý (CBQL) và 80 giáo viên (GV) đang tham gia hoặc có liên quan đến công tác GDKNS tại ba trường THCS Võ Thị Sáu, THCS Hùng Vương và THCS Lưu Văn Lang. Bên cạnh dữ liệu định lượng, phỏng vấn sâu được thực hiện với 04 CBQL nhằm làm rõ các thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến công tác quản lý hoạt động GDKNS tại các nhà trường.

Dữ liệu định lượng thu thập từ bảng hỏi được xử lý bằng phần mềm Microsoft Excel, sử dụng các chỉ số thống kê mô tả: điểm trung bình (ĐTB), độ lệch chuẩn (ĐLC) và xếp hạng (XH) theo các tiêu chí. Thang điểm được chia thành 5 mức theo khoảng cách đều $[(5 - 1)/5 = 0,8]$, cụ thể như sau:

- Mức 1 (Kém): $1,00 \leq \text{ĐTB} \leq 1,80$;
- Mức 2 (Yếu): $1,80 < \text{ĐTB} \leq 2,60$;
- Mức 3 (Trung bình): $2,60 < \text{ĐTB} \leq 3,40$;
- Mức 4 (Khá): $3,40 < \text{ĐTB} \leq 4,20$;
- Mức 5 (Tốt): $4,20 < \text{ĐTB} \leq 5,00$.

3. Kết quả nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường trung học cơ sở ở phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

3.1. Thực trạng lập kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường trung học cơ sở

Để tìm hiểu trạng lập kế hoạch hoạt động GDKNS cho học sinh các trường THCS, tác giả tiến hành khảo sát lấy ý kiến đánh giá của đội ngũ CBQL, GV ở các trường THCS phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp, kết quả thể hiện Bảng 1 như sau:

Bảng 1. Đánh giá của cán bộ quản lý, giáo viên về thực trạng lập kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trường trung học cơ sở

TT	Nội dung	Kết quả					ĐTB	ĐLC	XH
		1	2	3	4	5			
1	Xác định mục tiêu GDKNS, phù hợp với yêu cầu phát triển phẩm chất và năng lực học sinh theo Chương trình GDPT 2018	3	7	39	39	22	3,64	0,49	1
2	Khảo sát thực trạng kỹ năng sống của học sinh, từ đó xác định những nhóm kỹ năng trọng tâm cần ưu tiên giáo dục như kỹ năng giao tiếp, tự nhận thức, hợp tác, quản lý cảm xúc, ra quyết định	5	13	38	34	20	3,46	0,46	3
3	Xây dựng nội dung và phương pháp giáo dục, trong đó ưu tiên các phương pháp	3	25	29	30	23	3,41	0,43	5

TT	Nội dung	Kết quả					ĐTB	ĐLC	XH
		1	2	3	4	5			
	tích cực, trải nghiệm và gắn với tình huống thực tiễn								
4	Phân công lực lượng tham gia, bao gồm GV chủ nhiệm, GV môn học, tổng phụ trách Đội, cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội	7	11	32	38	22	3,52	0,45	2
5	Dự kiến thời gian, tiến độ triển khai, kinh phí và điều kiện hỗ trợ	6	23	24	36	21	3,39	0,43	6
6	Xác định tiêu chí và công cụ đánh giá kết quả GDKNS	1	31	20	34	24	3,45	0,45	4
ĐTB chung							3,48		

Kết quả khảo sát Bảng 1 cho thấy ĐTB chung về lập kế hoạch hoạt động GDKNS đạt 3,48, xếp ở mức khá. Điều này cho thấy các trường THCS trên địa bàn đã thực hiện lập kế hoạch tương đối nghiêm túc và có ý thức định hướng hoạt động kỹ năng sống, tuy nhiên chưa đạt mức đồng bộ và chủ động cao, đòi hỏi tiếp tục hoàn thiện quy trình và phương thức triển khai.

Theo đó, nội dung có ĐTB cao nhất là “Xác định mục tiêu GDKNS phù hợp với Chương trình GDPT 2018” (ĐTB = 3,64). Điều này phản ánh CBQL và GV đã nắm vững định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, đảm bảo kế hoạch GDKNS phù hợp mục tiêu chung.

Ngược lại, Dự kiến thời gian, tiến độ, kinh phí và điều kiện hỗ trợ có ĐTB thấp nhất (3,39). Điều này cho thấy rào cản lớn trong lập kế hoạch nằm ở khả năng phân bổ nguồn lực, kinh phí và điều kiện thực thi, dẫn đến kế hoạch tuy có định hướng nhưng thiếu tính khả thi cao.

Về ĐLC dao động từ 0,43 đến 0,49, thể hiện mức độ đồng thuận tương đối ổn định giữa CBQL và GV. Tuy nhiên, các giá trị ĐTB chỉ ở ngưỡng khá cho thấy nhận thức đúng đã có, nhưng mức độ triển khai còn phụ thuộc điều kiện thực tế từng trường, đặc biệt là sự hỗ trợ về cơ chế và nguồn lực.

Mặt khác, kết quả phỏng vấn CBQL01 cho biết: “Kế hoạch GDKNS được xây dựng hằng năm, nhưng việc khảo sát nhu cầu học sinh chưa sâu nên đôi khi nội dung chưa phù hợp từng nhóm đối tượng.” Điều này tương ứng với ĐTB 3,46 ở nội dung khảo sát thực trạng học sinh, cho thấy phân tích đầu vào còn hạn chế.

Đồng thời CBQL02 chia sẻ: “Nguồn lực phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội chưa thật sự chặt chẽ nên việc triển khai đôi khi thiếu hỗ trợ đồng bộ.” Điều này phản ánh ĐTB 3,52 ở nội dung phân công lực lượng, cho thấy sự phối hợp tuy có nhưng chưa hiệu quả hóa.

Từ kết quả khảo sát và phỏng vấn có thể khẳng định: công tác lập kế hoạch hoạt động GDKNS cho học sinh các trường THCS ở phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp đã được triển khai ở mức Khá, thể hiện qua việc xác định mục tiêu giáo dục phù hợp với Chương trình GDPT 2018 và bước đầu huy động các lực lượng tham gia. Tuy nhiên, quá trình lập kế hoạch còn nhiều hạn chế, đặc biệt là ở các khâu: khảo sát thực trạng kỹ năng sống của học sinh, xây dựng nội dung – phương pháp mang tính trải nghiệm, dự trù nguồn lực và xây dựng công cụ đánh

giá. Đây chính là những vấn đề đặt ra cần được tiếp tục nghiên cứu và đề xuất giải pháp quản lý phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động GDKNS trong các trường THCS hiện nay.

3.2. Thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường trung học cơ sở

Để tìm hiểu trạng tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động GDKNS cho học sinh các trường THCS, tác giả tiến hành khảo sát lấy ý kiến đánh giá của đội ngũ CBQL, GV ở các trường THCS phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp, kết quả thể hiện Bảng 2 như sau:

Bảng 2. Đánh giá của cán bộ quản lý, giáo viên về thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường trung học cơ sở

TT	Nội dung	Kết quả					ĐTB	ĐLC	XH
		1	2	3	4	5			
1	Nhà trường đã xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện GDKNS một cách rõ ràng, thống nhất và phù hợp với đặc điểm học sinh THCS	4	12	28	35	31	3,70	0,45	1
2	Việc phân công nhiệm vụ cho GV bộ môn, GV chủ nhiệm, Tổng phụ trách Đội và các đoàn thể trong nhà trường trong triển khai hoạt động GDKNS được thực hiện hợp lý và hiệu quả	7	11	32	37	23	3,53	0,45	3
3	Các hình thức tổ chức GDKNS (lồng ghép môn học, hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa, tư vấn tâm lý, phối hợp gia đình - cộng đồng) được triển khai đa dạng và phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường	6	23	24	35	22	3,40	0,43	5
4	GV trong nhà trường được tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên về phương pháp tổ chức hoạt động GDKNS cho học sinh	5	33	20	33	19	3,25	0,44	6
5	Học sinh được tạo cơ hội tham gia chủ động và tự đánh giá quá trình rèn luyện KNS trong các hoạt động giáo dục	3	7	39	38	23	3,65	0,49	2
6	Công tác theo dõi, kiểm tra và điều chỉnh việc tổ chức thực hiện kế hoạch GDKNS được tiến hành thường xuyên và kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động	5	13	38	33	21	3,47	0,46	4
ĐTB chung							3,50		

Kết quả khảo sát Bảng 2 cho thấy ĐTB chung về tổ chức thực hiện kế hoạch GDKNS đạt 3,50, thuộc mức khá. Điều này cho thấy các trường THCS đã có sự quan tâm và triển khai tương đối hiệu quả các hoạt động GDKNS. Tuy nhiên, mức điểm này cũng cho thấy việc thực hiện vẫn chưa đạt độ đồng bộ cao, cần tăng cường cả về nội dung lẫn phương pháp tổ chức, như sau:

- Nội dung có ĐTB cao nhất là “Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện rõ ràng và phù hợp với đặc điểm học sinh” (ĐTB = 3,70), cho thấy kế hoạch tổng thể được thiết lập tương đối hợp lý và mang tính khả thi.

- Nội dung có ĐTB thấp nhất là “GV được bồi dưỡng, tập huấn phương pháp tổ chức GDKNS” (ĐTB = 3,25). Điều này phản ánh rằng công tác bồi dưỡng chuyên môn cho GV chưa được chú trọng đúng mức, dẫn đến hạn chế trong việc triển khai các hoạt động KNS theo hướng chủ động, sáng tạo.

Theo đó, ĐLC dao động từ 0,43 đến 0,49, thể hiện mức độ đồng thuận tương đối ổn định giữa CBQL và GV. Tuy nhiên, các giá trị ĐTB chỉ ở mức khá cho thấy việc tổ chức GDKNS còn phụ thuộc nhiều vào điều kiện nguồn lực và trình độ triển khai của từng trường, chứ chưa đồng đều trên toàn hệ thống.

Mặt khác, theo biên bản phỏng vấn CBQL: CBQL03 cho biết: “Hoạt động GDKNS được triển khai nhưng số lượng hoạt động trải nghiệm còn hạn chế do thiếu thời gian và không gian tổ chức.” Điều này phù hợp với ĐTB 3,40 ở mục triển khai hình thức GDKNS, cho thấy nội dung và hình thức tổ chức chưa thật sự đa dạng và phong phú.

CBQL04 chia sẻ: “GV còn thiếu tự tin khi dẫn dắt hoạt động KNS vì chưa được tập huấn bài bản.” Điều này phản ánh trực tiếp ĐTB thấp nhất 3,25, cho thấy bồi dưỡng năng lực cho GV là khâu còn yếu, ảnh hưởng đến hiệu quả tổ chức hoạt động.

Từ kết quả khảo sát và phỏng vấn có thể khẳng định: công tác tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động GDKNS cho học sinh các trường THCS ở phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp hiện đang được thực hiện ở mức Khá. Các nhà trường đã có sự quan tâm trong chỉ đạo, phân công nhiệm vụ, tạo điều kiện cho học sinh tham gia và thực hiện kiểm tra, điều chỉnh hoạt động. Tuy nhiên, việc tổ chức thực hiện kế hoạch GDKNS chưa thực sự đồng bộ và bền vững, đặc biệt là công tác tập huấn, bồi dưỡng GV về phương pháp tổ chức hoạt động GDKNS còn hạn chế. Đây là vấn đề cốt lõi cần được tập trung giải quyết trong thời gian tới nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động GDKNS trong các trường THCS.

3.3. Thực trạng chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường trung học cơ sở

Để tìm hiểu trạng chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động GDKNS cho học sinh các trường THCS, tác giả tiến hành khảo sát lấy ý kiến đánh giá của đội ngũ CBQL, GV ở các trường THCS phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp, kết quả thể hiện bảng 3 như sau:

Bảng 3. Đánh giá của cán bộ quản lý, giáo viên về thực trạng chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường trung học cơ sở

TT	Nội dung	Kết quả					ĐTB	ĐLC	XH
		1	2	3	4	5			
1	Ban Giám hiệu phổ biến đầy đủ và rõ ràng kế hoạch GDKNS đến toàn thể cán bộ, GV và các lực lượng liên quan trong nhà trường	9	10	31	38	22	3,49	0,45	3

TT	Nội dung	Kết quả					ĐTB	ĐLC	XH
		1	2	3	4	5			
2	Hiệu trưởng phân công nhiệm vụ cụ thể, phù hợp năng lực và chức trách của từng tổ chuyên môn, GV và đoàn thể trong thực hiện GDKNS	3	22	23	36	26	3,55	0,44	2
3	Nhà trường tổ chức đa dạng các hình thức GDKNS (dạy học chính khóa, sinh hoạt lớp, hoạt động trải nghiệm, phong trào tập thể...)	7	32	19	34	18	3,22	0,44	6
4	Có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng trong triển khai các hoạt động GDKNS	5	6	38	39	22	3,61	0,48	1
5	Ban Giám hiệu thường xuyên kiểm tra, theo dõi và điều chỉnh nội dung thực hiện kế hoạch GDKNS khi cần thiết	7	12	37	34	20	3,44	0,45	4
6	Ban Giám hiệu phổ biến đầy đủ và rõ ràng kế hoạch GDKNS đến toàn thể cán bộ, GV và các lực lượng liên quan trong nhà trường	5	24	28	30	23	3,38	0,42	5
ĐTB chung							3,45		

Kết quả khảo sát Bảng 3 cho thấy ĐTB chung về chỉ đạo thực hiện kế hoạch GDKNS đạt 3,45, nằm trong mức khá. Điều này cho thấy Ban Giám hiệu các trường THCS đã thực hiện chỉ đạo ở mức tương đối tốt, đảm bảo kế hoạch được phổ biến và triển khai theo định hướng thống nhất. Tuy nhiên, mức điểm chưa cao cho thấy hiệu quả chỉ đạo chưa thật sự mạnh và đồng bộ giữa các lực lượng, như sau:

Nội dung đạt ĐTB cao nhất là “Phối hợp nhà trường - gia đình - cộng đồng trong triển khai GDKNS” (ĐTB = 3,61), cho thấy các trường đã nhận thức rõ vai trò của lực lượng xã hội và bước đầu hình thành cơ chế phối hợp hỗ trợ học sinh rèn luyện kỹ năng.

Ngược lại, nội dung có ĐTB thấp nhất là “Tổ chức đa dạng hình thức GDKNS” (ĐTB = 3,22), phản ánh hình thức giáo dục còn thiếu phong phú, hoạt động trải nghiệm và câu lạc bộ KNS chưa được đẩy mạnh, dẫn đến cơ hội học sinh tham gia và rèn luyện thực tế còn hạn chế.

Về ĐLC dao động 0,42 - 0,48, cho thấy mức độ đồng thuận tương đối ổn định giữa CBQL và GV về thực trạng chỉ đạo. Tuy nhiên, do ĐTB chỉ ở mức khá, có thể thấy chỉ đạo đã được thực hiện nhưng chưa tạo sức lan tỏa mạnh mẽ đến từng bộ phận GV và lớp học.

Mặt khác, theo kết quả phỏng vấn CBQL: CBQL 1 chia sẻ: “*Kế hoạch được phổ biến đầy đủ, nhưng một bộ phận GV vẫn xem hoạt động KNS là nhiệm vụ phụ, nên việc thực hiện chưa thật sự chủ động.*” Điều này phù hợp với mức ĐTB chung 3,45, cho thấy công tác chỉ đạo có nhưng tính cam kết thực hiện chưa cao.

CBQL 4 cho biết: “*Hoạt động phối hợp cộng đồng đã triển khai, nhưng các hình thức giáo dục trải nghiệm chưa thật sự đa dạng do hạn chế về điều kiện cơ sở vật chất và thời gian.*”

Từ kết quả khảo sát và phỏng vấn có thể khẳng định: công tác chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động GDKNS cho học sinh các trường THCS ở phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp hiện đang được thực hiện ở mức Khá. Ban Giám hiệu đã có sự quan tâm trong việc phân công nhiệm vụ, phối hợp các lực lượng giáo dục và theo dõi quá trình thực hiện kế hoạch. Tuy nhiên, công tác chỉ đạo chưa thực sự đồng bộ và chưa tạo được chuyển biến rõ nét trong việc đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tổ chức GDKNS. Đây là vấn đề cần được tiếp tục nghiên cứu và đề xuất giải pháp quản lý phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động GDKNS trong các trường THCS hiện nay.

3.4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường trung học cơ sở

Để tìm hiểu trạng kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động GDKNS cho học sinh các trường THCS, tác giả tiến hành khảo sát lấy ý kiến đánh giá của đội ngũ CBQL, GV ở các trường THCS phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp, kết quả thể hiện bảng 4 như sau:

Bảng 4. Đánh giá của cán bộ quản lý, giáo viên về thực trạng kiểm tra, đánh giá thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường trung học cơ sở

TT	Nội dung	Kết quả					ĐTB	ĐLC	XH
		1	2	3	4	5			
1	Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá hoạt động GDKNS một cách cụ thể, rõ ràng và phù hợp với mục tiêu giáo dục	6	11	27	35	31	3,67	0,44	1
2	Việc thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên, liên tục trong suốt quá trình triển khai hoạt động GDKNS cho học sinh	9	10	31	37	23	3,50	0,44	3
3	Mức độ đa dạng và phù hợp của các phương pháp kiểm tra, đánh giá (quan sát, phiếu khảo sát, hồ sơ hoạt động, phỏng vấn, đánh giá sản phẩm học tập,...)	8	22	23	35	22	3,37	0,42	5
4	Sự phối hợp giữa GV chủ nhiệm, GV bộ môn, Tổng phụ trách Đội và các lực lượng giáo dục khác trong việc tham gia kiểm tra, đánh giá hoạt động GDKNS	7	32	19	33	19	3,23	0,43	6
5	Việc công khai, khách quan, minh bạch và đảm bảo tính phát triển trong kết quả kiểm tra, đánh giá hoạt động GDKNS	5	6	38	38	23	3,62	0,48	2
6	Việc sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh kế hoạch, bổ sung nội dung, đổi mới phương pháp và nâng cao hiệu quả GDKNS cho học sinh	7	12	37	33	21	3,45	0,45	4
ĐTB chung							3,47		

Kết quả khảo sát Bảng 4 cho thấy ĐTB chung về kiểm tra, đánh giá việc thực hiện hoạt động GDKNS đạt 3,47, thuộc mức khá. Điều này cho thấy các trường THCS đã chú trọng triển khai hoạt động kiểm tra, đánh giá, tuy nhiên chưa thật sự sâu sắc và chưa mang tính cải tiến thường xuyên, đặc biệt trong việc phản hồi và điều chỉnh hoạt động dựa trên kết quả đánh giá, như sau:

Nội dung có ĐTB cao nhất là “Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá rõ ràng, phù hợp mục tiêu giáo dục” (ĐTB = 3,67), cho thấy nhà trường đã quan tâm thiết lập khung kiểm tra, đánh giá tương đối rõ ràng và định hướng đúng mục tiêu.

Trong khi đó, nội dung có ĐTB thấp nhất là “Sự phối hợp giữa các lực lượng giáo dục trong kiểm tra, đánh giá” (ĐTB = 3,23). Điều này phản ánh cơ chế phối hợp giữa GV chủ nhiệm, GV bộ môn, Tổng phụ trách Đội và các lực lượng xã hội còn hạn chế, dẫn đến việc đánh giá chưa đồng bộ và thiếu góc nhìn đa chiều.

Về ĐLC dao động từ 0,42 đến 0,48, thể hiện mức độ đồng thuận tương đối ổn định giữa CBQL và GV. Tuy nhiên, do mức ĐTB vẫn chỉ ở mức khá, có thể thấy công tác kiểm tra, đánh giá mới tập trung vào hình thức và quy trình, chưa thực sự phát huy chức năng điều chỉnh và hỗ trợ phát triển KNS cho học sinh.

Mặt khác, theo phỏng vấn CBQL: CBQL 3 chia sẻ: *“Việc kiểm tra, đánh giá được thực hiện định kỳ, nhưng chủ yếu dựa trên báo cáo và nhận xét, chưa có nhiều hoạt động theo dõi trực tiếp hoặc đánh giá qua sản phẩm trải nghiệm của học sinh.”* Điều này tương ứng với điểm 3,37 ở mục đa dạng phương pháp, cho thấy phương pháp đánh giá còn đơn điệu.

CBQL 4 cho biết: *“Kết quả đánh giá chưa được sử dụng nhiều để điều chỉnh nội dung và cách tổ chức hoạt động.”* Điều này liên hệ với ĐTB 3,45 ở nội dung sử dụng kết quả đánh giá, phản ánh việc đánh giá chưa tạo tác động cải tiến rõ ràng.

Từ kết quả khảo sát và phỏng vấn có thể khẳng định: công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động GDKNS cho học sinh các trường THCS ở phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp hiện đang được thực hiện ở mức Khá. Các nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra, chú trọng tính minh bạch và bước đầu sử dụng kết quả đánh giá để điều chỉnh hoạt động giáo dục. Tuy nhiên, công tác kiểm tra, đánh giá chưa thực sự toàn diện và đồng bộ, đặc biệt là ở việc đa dạng hóa phương pháp đánh giá và tăng cường phối hợp giữa các lực lượng giáo dục. Đây là những hạn chế cốt lõi cần được khắc phục nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động GDKNS trong các trường THCS hiện nay.

3.5. Đánh giá chung về thực trạng

3.5.1. Điểm mạnh

Qua phân tích thực trạng công tác quản lý hoạt động GDKNS cho học sinh các trường THCS ở phường Sa Đéc cho thấy, các nhà trường đã có nhận thức tương đối đúng đắn về vai trò và ý nghĩa của GDKNS trong việc phát triển phẩm chất và năng lực học sinh theo định hướng Chương trình GDPT 2018. Hoạt động GDKNS đã được đưa vào kế hoạch năm học, thể hiện sự quan tâm của đội ngũ CBQL trong việc định hướng mục tiêu, nội dung và tổ chức thực hiện.

Công tác lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá hoạt động GDKNS được triển khai tương đối đầy đủ theo các chức năng quản lý cơ bản. Ban Giám hiệu các trường đã bước đầu thực hiện việc phân công nhiệm vụ cho các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, tạo điều kiện để GV và học sinh tham gia các hoạt động rèn luyện kỹ năng sống thông qua nhiều hình thức khác nhau.

Bên cạnh đó, sự phối hợp giữa nhà trường với gia đình và cộng đồng trong GDKNS đã

được chú trọng hơn so với trước đây. Hoạt động kiểm tra, đánh giá cũng từng bước được quan tâm, đảm bảo tính công khai, minh bạch và hướng tới sự phát triển của học sinh. Những kết quả này cho thấy công tác quản lý hoạt động GDKNS tại các trường THCS trên địa bàn đã có nền tảng nhất định, tạo tiền đề cho việc tiếp tục nâng cao chất lượng trong giai đoạn tiếp theo.

3.5.2. Hạn chế

Mặc dù đã đạt được một số kết quả tích cực, song công tác quản lý hoạt động GDKNS cho học sinh các trường THCS ở phường Sa Đéc vẫn còn bộc lộ nhiều hạn chế. Trước hết, việc lập kế hoạch GDKNS chưa thật sự dựa trên cơ sở khảo sát sâu nhu cầu và đặc điểm kỹ năng sống của học sinh, dẫn đến nội dung và biện pháp giáo dục chưa thật sự sát với từng nhóm đối tượng.

Trong khâu tổ chức thực hiện, các hình thức GDKNS tuy đã được triển khai nhưng còn thiếu tính đa dạng, đặc biệt là các hoạt động trải nghiệm thực tiễn và hoạt động mang tính sáng tạo. Công tác bồi dưỡng, tập huấn cho GV về phương pháp tổ chức hoạt động GDKNS chưa được thực hiện thường xuyên và bài bản, khiến nhiều GV còn lúng túng, thiếu tự tin khi triển khai.

Công tác chỉ đạo của Ban Giám hiệu tuy đã được thực hiện nhưng chưa tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ và đồng đều trong toàn trường. Một bộ phận GV vẫn còn xem GDKNS là nhiệm vụ phụ, dẫn đến mức độ chủ động và trách nhiệm trong thực hiện chưa cao. Hoạt động kiểm tra, đánh giá còn nặng về hình thức, phương pháp đánh giá chưa phong phú và việc sử dụng kết quả đánh giá để điều chỉnh, cải tiến hoạt động GDKNS chưa thật sự hiệu quả.

3.5.3. Nguyên nhân

Những hạn chế nêu trên xuất phát từ cả nguyên nhân chủ quan và khách quan. Về phía chủ quan, một số CBQL và GV chưa được bồi dưỡng đầy đủ về lý luận và kỹ năng quản lý hoạt động GDKNS, dẫn đến việc triển khai còn mang tính kinh nghiệm, chưa có tính hệ thống và chiều sâu. Nhận thức về vị trí của GDKNS trong nhà trường ở một bộ phận GV chưa thật sự thống nhất, ảnh hưởng đến mức độ tham gia và hiệu quả thực hiện.

Về phía khách quan, điều kiện cơ sở vật chất, thời gian tổ chức các hoạt động trải nghiệm và nguồn lực hỗ trợ cho GDKNS còn hạn chế. Cơ chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng tuy đã được hình thành nhưng chưa thật sự chặt chẽ và bền vững. Ngoài ra, việc thiếu các hướng dẫn cụ thể và công cụ đánh giá thống nhất về GDKNS cũng gây khó khăn cho công tác kiểm tra, đánh giá và điều chỉnh hoạt động.

Từ những đánh giá trên có thể khẳng định rằng, công tác quản lý hoạt động GDKNS cho học sinh các trường THCS ở phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp đã đạt được những kết quả bước đầu nhưng vẫn còn nhiều hạn chế cần khắc phục. Đây chính là cơ sở thực tiễn quan trọng để đề xuất các biện pháp quản lý phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả GDKNS cho học sinh trong thời gian tới.

4. Kết luận

Kết quả khảo sát cho thấy công tác quản lý hoạt động GDKNS tại các trường THCS ở phường Sa Đéc nhìn chung mới đạt mức khá, nhưng chưa thật sự đồng bộ giữa các chức năng lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra - đánh giá. Mặc dù đội ngũ CBQL và GV đã nhận thức rõ vai trò của GDKNS theo định hướng phát triển năng lực của Chương trình GDPT 2018, song việc cụ thể hóa mục tiêu, khảo sát nhu cầu học sinh, bố trí nguồn lực và đa dạng hóa hình thức tổ chức vẫn còn hạn chế. Các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho GV chưa được triển khai thường xuyên, dẫn đến năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm và hoạt động rèn luyện kỹ năng sống chưa đồng đều giữa các trường.

Những kết quả trên cho thấy sự cần thiết phải hoàn thiện các biện pháp quản lý hoạt động GDKNS theo hướng tăng cường khảo sát nhu cầu học sinh, nâng cao năng lực triển khai của GV, huy động đa dạng nguồn lực xã hội, đẩy mạnh hình thức hoạt động trải nghiệm và đổi mới cơ chế kiểm tra - đánh giá theo tiếp cận phát triển năng lực. Việc cải thiện đồng bộ bốn chức năng quản lý sẽ góp phần nâng cao chất lượng GDKNS, giúp học sinh THCS ở phường Sa Đéc hình thành các phẩm chất, năng lực cốt lõi, đáp ứng yêu cầu phát triển trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*. <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/he-thong-van-ban/ngghi-quyet-hoi-nghi-lan-thu-tam-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xi-ve-doi-moi-can-ban-toan-dien-giao-duc-va-2506>
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2014). *Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 ban hành các quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa*. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-duc/Thong-tu-04-2014-TT-BGDĐT-quan-ly-giao-duc-ky-nang-song-giao-duc-ngoai-gio-chinh-khoa-222724.aspx>
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 - Chương trình tổng thể*. Truy cập từ <https://thuvienphapluat.vn/chinh-sach-phap-luat-moi/vn/59386/chuong-trinh-giao-duc-pho-thong-2018-chuong-trinh-tong-the>
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2023). *Công văn số 6759/BGDĐT-GDTrX ngày 04 tháng 12 năm 2023 về việc tăng cường quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa*. <https://thcsxuantan.edu.vn/van-ban-cong-van/cong-van-6759-bgdtdt-gdtx-2023-quan-ly-hoat-dong-giao-duc-ky-nang-song-giao-duc-ngoai-gio-chinh-khoa.html>
- Cao, P. T. (2023). Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường trung học cơ sở quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 12(03S), 176-185. <https://doi.org/10.52714/dthu.12.03S.2023.1148>
- Hồ, V. T., & Trần, Q. D. (2025). Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường trung học cơ sở huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 13(04S), 185-196. <https://doi.org/10.52714/dthu.13.04S.2024.1458>
- Lê, T. D., & Hoàng, T. H. (2014). Thực trạng giáo dục kỹ năng sống thông qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho học sinh trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Đà Nẵng*, 2(75), 18-21. <https://jst-ud.vn/jst-ud/article/view/2959>
- World Health Organization. (1999). *Partners in life skills education: Conclusions from a United Nations inter-agency meeting (WHO/MNH/MHP/99.2)*. World Health Organization. <https://www.orientamentoirreer.it/sites/default/files/materiali/1999%20OMS%20lifeskills%20edizione%201999.pdf>